Đánh số có ý nghĩa gì?

1. Trước hết hệ thống khi muốn đưa vào hoạt động thì người manager bên cạch việc add shift head, staff, customer vào , anh ta còn phải generate ra list AssignedShift, tức là group nào sẽ trực vào ca nào, bằng cách đưa thông tin vào file config và khi chạy lên, hệ thống sẽ tự động generate ra list AssignedShift (trong slide, chụp lại cái hình bảng AssignedShift)

Tìm cách trình bày hệ thống tạo assignedshift lúc bắt đầu, và tự động check mỗi khi gần đến tháng.

Việc nhập thông tin vào file config là của thằng set up hệ thống ban đầu. KO phải việc của shift manager.

Trước khi demo create request sẽ có slide trình bày về assignedshift

1. [Demo 1]Như đã nói, hệ thống sẽ quản lí 3 object chính đó là rack, server và IP. Và trước khi tương tác với khách hàng, phía datacenter phải add vào hệ thống 2 loại tài nguyên:

* Vùng IP: để cấp IP cho server của KH
* Rack: để cấp location cho server của KH

Rồi demo generate IP và add rack, trong khi demo nói rõ datacenter mua IP theo vùng, có cấu trúc nhập là IP/Netmask; và chỉ sử dụng loại rack 42U nên khi add rack, hệ thống tự động sinh ra 42location tương ứng vs rack đó.

1. Show cái hình AssignShift chỗ ngày demo ra để thấy đc cái group + cái hình bảng Account chỗ tg Shift Head thuộc group đó => username thằng shift head đang trực.

Trước hết chúng ta login vào trình duyệt này với username của ng Shift Head đang trong ca trực (tên cụ thể, ca đang trực là ca 2).

Bây giờ tôi sẽ mở trình duyệt khác cho phía customer. Giả sử, lúc đó, có 1 người customer có username là manhnh muốn đặt server vào datacenter của mình thì trc hết ng đó phải tạo request add server (Chúng tôi có một khách hàng Nguyễn Văn Long, anh ấy đã sử dụng dịch vụ của chúng tôi một thời gian dài, và hôm nay, anh ấy muốn gửi vào datacenter thêm 2 servers nữa. Anh Long sẽ tiến hành tạo request “Add Server” như sau. Bạn Tiên sẽ đóng vai là khách hàng Nguyễn Văn Long để tiến hành tạo request).

Appointment Time là thời điểm khách hàng hẹn để mang server đến datacenter. Tôi chỉ có thể đặt lịch hẹn từ thời điểm hiện tại trở đi (…). (Sau khi add 2 server, demo chức năng edit. Không cần demo chức năng delete)

Rồi demo request add server, trong đó nói rõ customer phải chọn tgian đem server tới để đặt, add bn server cũng đc, trong quá trình add có thể edit, delete server

1. Sau khi phía customer tạo xong thì chúng ta trở về datacenter, lúc này Shift Head trong ca sẽ nhận đc notification về request của KH manhnh và click xem request để tiến hành Accept request này. Request khi đc accept cũng sẽ gửi lại notification cho KH để KH có thể control request của mình (lúc này chỉ nói thôi, khỏi nhảy qua phía browser customer lại cũng đc, cho khỏi rối)

Sau khi anh Long gửi request đi, thì phía datacenter, shifthead tên Hưng là tôi đang trực ca sẽ ngay lập tức nhận được request. Tôi sẽ click chọn notification để đến trang thông tin chi tiết của request. Tại đây, sau khi check xong thông tin request, tôi nhấn nút Accept để chấp nhận yêu cầu của khách. Anh Long sẽ nhận được thông báo về tình hình request của mình qua hệ thống IMS và cả email.

1. Và sau đây tôi xin chỉnh lại ngày của máy để demo phần xử lí request add server khi KH đem server tới => (chỉnh lại ngày giờ)

Xong login vào role Shift Head của ca trực đó, vào page Schedule, giới thiệu là có thể thấy được những request offline mà khách hàng hẹn tới trong ngày.

Click vào request của customer manhnh ở trên và tiến hành process, assignIP, assignLocation và Complete request, khi này server sẽ chuyển từ waiting sang trạng thái running và phía customer sẽ nhận đc notification là request done. (mở qua trình duyệt customer cho mọi ng thấy notification và click vào để xem nội dung

Vào ngày hôm sau, theo như thời gian hẹn đã đặt trong request, anh Long sẽ đem 2 servers đến datacenter vào lúc 5h chiều. Chúng tôi xin chỉnh thời gian hệ thống vào thời điểm 5h giờ chiều (Đảm bảo notification của request đó được push lần nữa). Lúc này thì một shifthead ở kíp 3 là anh Hưng đang trực ở khoảng thời gian này. Tôi tiếp tục đóng vai là anh Hưng để làm việc.

Tôi có 2 cách để biết được sẽ có khách hàng đến datacenter vào khoảng thời gian này. Thứ nhất, trước thời điểm khách hàng hẹn đến 15p phút, hệ thống sẽ tự động push notification để tôi biết. Cách thứ 2, tôi sẽ vào schedule. Schedule là nơi hiển thị những cuộc hẹn trong ngày hôm đó. (đảm bảo đã có 2 cuộc hẹn add server được xử lý trước đó, data mẫu) (lúc này chưa giới thiệu add note)(Chỉ vào cuộc hẹn đã thực hiện trong quá khứ, tình trạng cuộc hẹn và cuộc hẹn hiện tại). Tôi có thể xem thông tin chi tiết của request. Điều tiếp theo tôi cần làm là gán cho server 1 default IP và tìm vị trí để đặt server đó. Tôi sẽ gán cho server này ip là…. Sau đó tôi tiến hành tìm vị trí đặt server trong hệ thống. Ở trang này, hệ thống sẽ tự động liệt kê những rack có tổng công suất bé hơn công xuất tối đa được sử dụng và có đủ chỗ để đặt server (Chuẩn bị sẵn 1 rack chỉ còn 1 chỗ đủ để 2U).

Sau khi set up xong server. Tôi bấm Complete để đánh dấu đã hoàn thành xong request này. Sau đó thì nút export procedure sẽ hiện ra. Chỉ có request add server mới có biên bản bàn giao kỹ thuật. Khi bấm vào nút này, hệ thống sẽ tự xuất ra số lượng biên bản tương ứng với số server mới được thêm vào hệ thống.

1. Sau đó, ~~người này cài 2 máy ảo lên server và mún datacenter~~ cấp thêm 2 ip cho server của mình. Người này làm request assignIP => (demo create request assign ip)

Sau khi ký gửi thêm 2 server, anh Long muốn thuê thêm 3 IPs cho 1 trong 2 server đó. Anh Long sẽ click chọn request “Assign IP Address”. Vì đây là online request, nên anh Long không cần phải đến datacenter để hoàn thành request. Anh Long click chọn server, và chọn số lượng IP tương ứng mà mình muốn thuê. (Ghi chú, hãy gán liền cho tôi)

1. Phía datacenter sẽ nhận notification và xử lí ngay request này. => (demo complete request)

Anh Hưng là tôi, ShiftHead ở ca hiện tại sẽ ngay lập tức nhận được request mới gửi của anh Long. Tôi vào xem request. Vì thấy khách

Bởi vì tôi đang bận set up server khác cho khách hàng, nên không tiện xử lý request này. Tôi đành phải nhờ 1 người cùng ca trực xử lý dùm. Cùng nhóm với tôi có anh Trần Văn Dễ và Lý Hoàng Dũng. Tôi thấy anh Dễ đang rảnh tay nên assign task này cho anh ấy.

1. Và trong quá trình server vận hành ở datacenter, customer này cũng có thể change ip hoặc return ip trong trường hợp ko sử dụng ip đó nữa hoặc ip đang gặp vấn đề.
2. Đối với tr/hợp ip gặp vấn đề, người customer ghi note vào phần description và bên datacenter dựa vào description đó để block ip.

Qua trang IP: Giả sử người customer báo là IP 120.70.85.5 bị tấn công, thì datacenter sẽ tiến hành block như sau: (demo block ip)

Lí do và khoảng tgian bị block sẽ đc hiển thị tại report block IP, xong demo qua trang report block IP.

Nói rõ: ở report này, datacenter sẽ có thể quản lí được việc Ip nào đã bị block trong bao lâu, lý do là gì, (để quản lí tình hình xử lí của datacenter đối với các IP có vấn đề); còn đối với các IP vẫn còn bị block thì xem đc IP nào bị block lâu hay chưa để xem xét và unblock IP.

1. Lại nói về người khách hàng manhnh, anh ta nhận thấy rằng, trong tương lai sẽ phải đặt thêm nhìu server nên đã quyết định thuê thêm rack, a này làm request rent rack (demo create request rent rack) và anh ta muốn chuyển cái server anh ta mới đặt tại datacenter vào rack mà anh ta thuê.
2. Sau khi datacenter chọn rack và complete request này, thì nhân viên sẽ search server của a này (tại page list servers) và đi vào trang server detail để change location, lúc change khi này, thì sẽ ưu tiên hiện ra rack của KH thuê và rack của datacenter, người staff sẽ chọn vị trí và change.
3. Về phía manhnh thì lúc này a ta có thể vào page rack để xem đc thông tin rack và server đặt trong rack của mình, nếu muốn trả rack lại thì trước hết anh ta phải đem server ra hết khỏi rack đó thì mới cho trả rack.